

Số: 1422/PVCFC-IR  
V/v Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2020.

Cà Mau, ngày 26 tháng 12 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDK TP.HCM**

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH	
<b>ĐẾN</b>	Số: 46621
	Ngày: 27/12/19
	Chuyển: N.Y.A
	Lưu hồ sơ số: .....

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.

Tên công ty: Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau

Mã chứng khoán: DCM

Địa chỉ trụ sở chính: Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, Tp. Cà Mau.

Điện thoại đi động: (0290) 3819 000

Fax: (0290) 3590 501

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Mỹ

Địa chỉ: Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, Tp. Cà Mau.

Loại thông tin công bố:

Định kỳ

Bất thường (24h)

Bất thường (72h)

Yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố: Thông báo về việc**

- Các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh chính năm 2020 của CTCP  
Phân bón Dầu khí Cà Mau theo Quyết định phê duyệt của HĐQT ngày 25/12/2019;

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Phân bón  
Dầu khí Cà Mau [www.pvcfc.com.vn](http://www.pvcfc.com.vn), mục Quan hệ Nhà đầu tư vào ngày 26/ 12/ 2019.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu  
trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã được công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên; ✓
- HĐQT-PVCFC (đề b/c);
- BKS -PVCFC(đề b/c);
- TGD-PVCFC (đề b/c);
- Lưu: VT, IR.

**Đính kèm:**

- Phụ lục 01;

**NGƯỜI ĐƯỢC UQCBBT  
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Mỹ

**PHỤ LỤC 01**  
**CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH CHÍNH NĂM 2020**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU**

**1. Chỉ tiêu sản lượng**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>			
1.1	Đạm Cà Mau (Urê quy đổi) (*)	Nghìn tấn	800,91	
	<i>Trong đó: -N46.Plus</i>	<i>Nghìn tấn</i>	<i>45,00</i>	
1.2	NPK	Nghìn tấn	160,00	
<b>2</b>	<b>Sản lượng kinh doanh</b>			
2.1	Đạm Cà Mau (Urê)	Nghìn tấn	693,24	
2.2	N46.Plus	Nghìn tấn	45,00	
2.3	NPK	Nghìn tấn	160,00	
2.4	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	185,00	

(\*) Chỉ tiêu trên đã bao gồm sản lượng Amoniac quy đổi

**2. Kế hoạch tài chính toàn Công ty (hợp nhất)**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.956,49
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	57,02
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	51,91
4	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL (*)	-	-
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	40,59

Ghi chú:

- Giá khí để xây dựng kế hoạch năm 2020 tạm tính theo phương án giá dầu 60 USD/thùng với công thức giá khí là  $46\%FO + \text{tariff}$ . Giá khí chính thức sẽ được cập nhật sau khi có phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền.
- Kế hoạch sản xuất được xây dựng theo phương án cấp đủ khí PM3-CAA đảm bảo cho Nhà máy Đạm Cà Mau vận hành 100% công suất thiết kế. Phương án chính thức sẽ được cập nhật sau khi có phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền.

(\*) Do lợi nhuận kế hoạch năm 2020 thấp (54,79 tỷ đồng) nên không đủ để chia cổ tức, tỷ lệ chia cổ tức phụ thuộc kết quả kinh doanh thực tế năm 2020 và sẽ được quyết định bởi cổ đông trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của PVCFC.

*W*

1229  
 CÔNG TY  
 HẠN  
 DẦU  
 MAU  
 J.T.C



**3. Kế hoạch Công ty mẹ**  
**3.1. Kế hoạch tài chính**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.823,09
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	54,79
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50,43
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	34,37

**3.2. Kế hoạch vốn đầu tư**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020
<b>1</b>	<b>Tổng nhu cầu vốn đầu tư</b>	Tỷ đồng	<b>183,65</b>
a	Đầu tư XDCB và Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	183,65
b	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	-
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn đầu tư</b>	Tỷ đồng	<b>183,65</b>
a	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	41,82
b	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	141,83



✓